

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN
TỔ XÃ HỘI**

ĐỀ MÃ 101

(Đề thi gồm 02 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II

NĂM HỌC 2022 – 2023

MÔN: LỊCH SỬ 8

Tiết theo PPCT: Tiết 51

Thời gian làm bài: 45'

Ngày kiểm tra: 5/5/2023

Họ và tên học sinh:Lớp:.....

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (5 ĐIỂM)

Chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng và dùng bút chì tô đậm vào chữ cái tương ứng ở mỗi câu trong phiếu trả lời trắc nghiệm khách quan.

Câu 1. Đặc điểm giai đoạn 1884-1892 của cuộc khởi nghĩa Yên Thế ở Việt Nam là

- A. hoạt động riêng rẽ, tự phát.
B. chiến đấu quyết liệt.
C. vừa chiến đấu vừa xây dựng.
D. hòa hoãn với thực dân Pháp.

Câu 2. Điểm chung của phong trào Cần Vương và khởi nghĩa Yên Thế ở Việt Nam là

- A. mục tiêu đánh Pháp.
B. do văn thân sĩ phu lãnh đạo.
C. bảo vệ chế độ phong kiến.
D. chịu sự chỉ đạo của vua Hàm Nghi.

Câu 3. Tính chất của phong trào Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam là

- A. phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản.
B. phong trào yêu nước theo khuynh hướng tư sản.
C. phong trào đấu tranh tự phát của nhân dân.
D. phong trào yêu nước theo khuynh hướng ý thức hệ phong kiến.

Câu 4. Ý nghĩa của chiếu Cần Vương cuối thế kỉ XIX ở Việt Nam là

- A. củng cố chế độ phong kiến Việt Nam.
B. buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập.
C. thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh trong nhân dân.
D. tạo tiền đề cho sự xuất hiện phong trào Duy Tân đầu thế kỉ XX.

Câu 5. Cuộc khởi nghĩa vũ trang lớn và kéo dài nhất trong phong trào chống Pháp cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX ở Việt Nam là

- A. khởi nghĩa Hương Khê.
B. khởi nghĩa Yên Thế.
C. khởi nghĩa Bãi Sậy.
D. khởi nghĩa Ba Đình.

Câu 6. Giai cấp mới xuất hiện ở Việt Nam dưới tác động của cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất là giai cấp nào?

- A. Công nhân.
B. Nông dân.
C. Tư sản.
D. Tiểu tư sản.

Câu 7. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất, thực dân Pháp không đầu tư vào

- A. khai mỏ.
B. công nghiệp nặng.
C. nông nghiệp.
D. dệt may.

Câu 8. Giai cấp công nhân Việt Nam có mối quan hệ mật thiết với lực lượng xã hội nào?

- A. Địa chủ.
B. Nông dân.
C. Tư sản.
D. Tiểu tư sản.

Câu 9. Hai giai cấp cũ trong xã hội Việt Nam trước cuộc khai thác thuộc địa của Pháp là giai cấp nào?

- A. Địa chủ và nông dân.
B. Nông dân và công nhân.
C. Tư sản và nông dân.
D. Tiểu tư sản và công nhân.

Câu 10. Đặc điểm sau: "...số lượng ngày càng đông thêm. Một bộ phận câu kết với đế quốc để áp bức bóc lột nhân dân" gắn liền với lực lượng xã hội ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A. Địa chủ.

B. Nông dân.

C. Tư sản.

D. Tiểu tư sản.

Câu 11. Đặc điểm sau: "...gồm nhiều lực lượng, gồm các chủ xưởng nhỏ, cơ sở buôn bán nhỏ, viên chức cấp thấp, học sinh, sinh viên" gắn liền với lực lượng xã hội ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

A. Địa chủ.

B. Nông dân.

C. Tư sản.

D. Tiểu tư sản.

Câu 12. Nguyên nhân thất bại của các trào lưu cải cách ở Việt Nam là

A. Chế độ phong kiến Việt Nam bảo thủ, không chịu sửa đổi.

B. Các đề nghị cải cách không được nhân dân ủng hộ.

C. Thực dân Pháp tìm cách ngăn cản, phá hoại những đề nghị cải cách.

D. Các đề nghị cải cách chưa có tính thuyết phục cao.

Câu 13. Ý nghĩa của các trào lưu cải cách canh tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX là

A. củng cố chế độ phong kiến Việt Nam.

B. buộc thực dân Pháp phải trao trả độc lập.

C. thổi bùng lên ngọn lửa đấu tranh trong nhân dân.

D. góp phần chuẩn bị cho sự ra đời của phong trào Duy Tân ở Việt Nam đầu thế kỉ XX.

Câu 14. Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất ở Việt Nam trong khoảng thời gian nào?

A. 1897-1918.

B. 1896-1918.

C. 1897-1914.

D. 1896-1914.

Câu 15. Chức vụ đứng đầu hệ thống cai trị của Pháp ở Đông Dương là gì?

A. Toàn quyền.

B. Khâm sứ.

C. Công sứ.

D. Cao ủy.

Câu 16. Người đứng đầu phái chủ chiến chủ trương chống Pháp trong triều Nguyễn là

A. Hàm Nghi.

B. Tôn Thất Thuyết.

C. Phan Thanh Giản.

D. Phan Đình Phùng.

Câu 17. Lực lượng chủ yếu tham gia cuộc khởi nghĩa Yên Thế là

A. công nhân.

B. nông dân.

C. địa chủ.

D. nô tì.

Câu 18. Giai cấp lãnh đạo khởi nghĩa Yên Thế cuối thế kỉ XIX là

A. công nhân.

B. nông dân.

C. địa chủ.

D. nô tì.

Câu 19. Năm 1868, ai đã xin mở cửa biển Trà Lí ở Nam Định?

A. Trần Đình Túc.

B. Đinh Văn Điền.

C. Nguyễn Trường Tộ.

D. Nguyễn Lộ Trạch.

Câu 20. Nội dung nào không phải là nguyên nhân thất bại của các đề nghị cải cách duy tân ở Việt Nam?

A. Chế độ phong kiến Việt Nam bảo thủ, không chịu sửa đổi.

B. Các đề nghị cải cách còn lẻ tẻ, rời rạc.

C. Thực dân Pháp tìm cách ngăn cản, phá hoại những đề nghị cải cách.

D. Chưa giải quyết mâu thuẫn chủ yếu của xã hội.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5 ĐIỂM)

Câu 1 (2 điểm). Trào lưu cải cách duy tân ở Việt Nam nửa cuối thế kỉ XIX ra đời trong bối cảnh nào?

Câu 2 (2 điểm). Nhận xét về giai đoạn đầu của phong trào cần vương (1885 -1888)?

Câu 3 (1 điểm). Theo em, chính sách văn hóa, giáo dục của Pháp có đúng là để khai hóa văn minh cho người Việt Nam hay không?

----- HẾT -----